

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 07-04-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tuyết Thanh.

2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Dương Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 17/03/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 23/03/2023; Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân chuẩn bị xét xử vụ án hình sự sơ thẩm số 27/2023/QĐ-TA ngày 31/03/2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn N, xã P, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn K và bà Trần Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/12/2006, Công an phường Lê Hồng Phong, thị xã (nay là thành phố) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi: “Ném gạch vào người khác”. Ngày 15/11/2007, Công an phường Lê Hồng Phong, thị xã (nay là thành phố) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi: “Dùng cục bê tông đánh vào đầu người khác”. Ngày 29/8/2008, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 26 tháng 14 ngày tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội: “Cố ý gây thương tích”. Ngày 08/6/2012, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/12/2012, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 08/01/2013, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Sử dụng trái phép tài sản của người khác”. Ngày 21/6/2013, Chủ tịch UBND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định

áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 24 tháng. Ngày 28/03/2020, Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi: “*Xúc phạm danh dự thành viên gia đình*”. Ngày 02/12/2020, Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi: “*Xúc phạm danh dự thành viên gia đình*”. Ngày 16/12/2020, Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “*Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình*”; bị bắt, tạm giữ ngày 13/12/2022, tạm giam từ ngày 19/12/2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị H, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn N, xã P, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ K, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Lê Tiến H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn U, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Kiều Tiến C, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 13/12/2022, Lê Tiến H từ nhà thuê anh Kiều Tiến C chở xe ôm đi đến nhà Phạm Văn H để mua ma túy sử dụng. Đến nơi do không gặp H nên H bảo anh C chở H đi về. Trên đường đi, anh C vào cây xăng ở đường Lê Chân thuộc tổ dân phố Ngô Gia Khảm, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý để đổ xăng còn H đứng đợi bên ngoài đường. Lúc này Phạm Văn H đi xe đạp chở Phạm Văn L đi đến. Gặp H, H nói với H: “*Để cho cái năm*” (ý H hỏi mua của H 500.000 đồng ma túy) rồi lấy ra số tiền 500.000 đồng đưa cho H. Hải cầm tiền H đưa nói: “*Anh đi ra chỗ Tiến Lộc đợi em*” rồi điều khiển xe đạp chở L đi tiếp, còn H bảo anh C tiếp tục chở H ra khu vực bờ đê sông Đáy gần khách sạn Tiến Lộc thuộc tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý để đứng đợi H. Một lúc sau H và L đi đến, H bảo L xuống xe vào chỗ H đứng đợi rồi một mình điều khiển xe đạp đi tìm mua được 01 gói ma túy bọc trong giấy bạc màu vàng. Trên đường về H dừng lại lấy gói ma túy mua được ra chia thành hai gói khác nhau, một gói H cầm ở tay phải, gói còn lại H cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H đi xe đạp đến chỗ H và L đứng đợi, trong lúc H định đưa gói ma túy đang cầm trong bàn tay phải cho H thì bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt giữ quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục thu giữ trong túi áo khoác bên trái của Phạm Văn H được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục thu giữ trong tay phải của Phạm

Văn H được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 xe đạp mini màu xanh cũ.

Tại bản Kết luận giám định số 724/KL-KTHS ngày 16/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,138 gam, loại Heroine. Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,037 gam, loại Heroine*”.

Bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-PL ngày 16/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Văn H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Phạm Văn H từ 03 năm đến 04 năm tù.
- Phạt tiền bị cáo từ 03 đến 05 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về ma túy; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 13/12/2022, tại khu vực tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn H đã bị lực lượng Cảnh sát điều

tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,175 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để bán cho người khác kiếm lời (trong đó 0,037 gam để bán cho đối tượng Lê Tiến H, còn lại 0,138 gam để bán khi có người hỏi mua và để sử dụng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu do đã từng bị kết án về tội: “*Cố ý gây thương tích*”; từng bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi: “*Xâm hại sức khỏe người khác*”, “*Trộm cắp tài sản*”, “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, “*Sử dụng trái phép tài sản của người khác*”, “*Xúc phạm danh dự thành viên gia đình*”, “*Xâm hại sức khỏe thành viên gia đình*” và bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc có thời hạn để cai nghiện ma túy (đều đã được xóa án tích và hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội đã thực hiện nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác là nguyên nhân phát sinh tội phạm. Bị cáo là người từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng đã không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân, từ bỏ ma túy mà vẫn tiếp tục vi phạm với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội ngày càng nghiêm trọng hơn do cố ý, thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng chống tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, bất chính. Do đó, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục chung.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án:

6.1. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án theo bị cáo Phạm Văn H khai là mua được của một người phụ nữ tên Phụng, khoảng 40 tuổi ở tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an khu vực xác minh làm rõ trên địa bàn có Đặng

Thị Phụng, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú tại tổ 12, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, cư trú tại tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý nhưng Phụng không có mặt tại nơi đăng ký nhân khẩu và nơi cư trú. Ngoài lời khai của của bị cáo ra thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định Đặng Thị Phụng đã bán ma túy cho Phạm Văn H, do đó việc Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với Đặng Thị Phụng là có căn cứ.

6.2. Đối với Phạm Văn L, quá trình điều tra xác định ngày 13/12/2023, L đã góp với H số tiền 300.000 đồng để đi mua ma túy cùng sử dụng. L không biết việc Lê Tiến H đưa tiền cho H là để mua ma túy của H, không biết H có 190.000 đồng, đã sử dụng số tiền của H, tiền của L và H đưa cho là 990.000 đồng để mua 01 gói Heroine có khối lượng 0,175gam, sau đó tự chia lẻ ra thành hai gói khác, do đó tính theo số tiền L đã góp và khối lượng Heroine H mua được thì L phải chịu trách nhiệm tương ứng với 0,053gam Heroine (dưới mức tối thiểu bị truy cứu trách nhiệm hình sự). Mặt khác do L chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về các tội phạm về ma túy nên Cơ quan điều tra xác định hành vi của L chưa đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng đối với Phạm Văn L là có cơ sở, đúng pháp luật.

6.3. Đối với Lê Tiến H là người đã đưa cho bị cáo Phạm Văn H số tiền 500.000 đồng để mua ma túy, do quá trình điều tra đã xác định H chưa kịp đưa ma túy để bán cho H do đó Cơ quan điều tra xác định hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đã không xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lê Tiến H là có căn cứ.

6.4. Đối với anh Kiều Tiến C là người lái xe ôm được Lê Tiến H thuê chở ngày 13/12/2023, quá trình điều tra đã xác định anh C không biết việc H thuê chở xe ôm là để đi mua ma túy nên hành vi của anh C không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh C là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

7.1. Đối với 01 chiếc xe đạp mini cũ màu xanh, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị H (mẹ đẻ bị cáo), khi giao xe đạp cho bị cáo để đi lại, bà H không biết về việc bị cáo đã sử dụng chiếc xe đạp làm phương tiện để phạm tội nên trả lại tài sản này cho bà H.

7.2. Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, Điều 35, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí

và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 13/12/2022.

1.2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Phạm Văn H 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Trả lại cho bà Trần Thị H 01 (một) chiếc xe đạp mini màu xanh (đã cũ qua sử dụng).

2.2. Tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) phong bì đã được niêm phong, mặt trước có ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01, QT02”, số 724/KTHS, mặt sau đều có chữ ký và đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 16/03/2023.

3. Án phí: Bị cáo Phạm Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Phạm Văn H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn